

Số: 18/DAE

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY Năm 2020

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH GIÁO DỤC TẠI TP. ĐÀ NẴNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: 78 Pasteur, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
- Văn phòng giao dịch: 39 Trịnh Đình Thảo, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0236 - 3797971, 3797975 Fax: 0236 - 3797971
- Vốn điều lệ: 14.986.800.000 đồng.
- Mã chứng khoán: DAE
- Mô hình quản trị công ty:
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên của Công ty cổ phần Sách giáo dục tại thành phố Đà Nẵng được tổ chức vào ngày 28/4/2020. Tổng số cổ đông và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là 24 cổ đông, tương ứng 997.802 cổ phần, chiếm tỷ lệ 66,58%. Các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung												
1	01/NQ - ĐHĐCĐ	28/4/2020	<p>+ Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.</p> <p>+ Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất – kinh doanh - tài chính; phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2019 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019. Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:</p> <p style="text-align: right;"><i>ĐVT: triệu đồng</i></p> <table><thead><tr><th>Chỉ tiêu</th><th>Kế hoạch năm 2019</th><th>Thực hiện năm 2019</th></tr></thead><tbody><tr><td>Tổng doanh thu</td><td>60.000</td><td>64.013</td></tr><tr><td>Lợi nhuận trước thuế</td><td>5.600</td><td>5.725</td></tr><tr><td>Cổ tức</td><td>16%</td><td>16%</td></tr></tbody></table>	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tổng doanh thu	60.000	64.013	Lợi nhuận trước thuế	5.600	5.725	Cổ tức	16%	16%
Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019													
Tổng doanh thu	60.000	64.013													
Lợi nhuận trước thuế	5.600	5.725													
Cổ tức	16%	16%													

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung																																		
			<p>Thù lao HĐQT, BKS 5% LNST 230</p> <p>Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ bổ sung vốn Điều lệ 5% LNST 230 - Quỹ khen thưởng Ban điều hành 5% LNST 230 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi 13% LNST 597 Đơn giá tiền lương (đ/100đ lợi nhuận) 90 90 <p>+ Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán.</p> <p>+ Thông qua kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020. Các chỉ tiêu chủ yếu:</p> <p style="text-align: right;"><i>DVT: triệu đồng</i></p> <table border="0" style="width: 100%;"> <thead> <tr> <th style="text-align: left;">Chỉ tiêu</th> <th style="text-align: right;">Kế hoạch năm 2020</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Tổng doanh thu</td> <td style="text-align: right;">56.000</td> </tr> <tr> <td>Lợi nhuận trước thuế</td> <td style="text-align: right;">5.100</td> </tr> <tr> <td>Cổ tức</td> <td style="text-align: right;">14%</td> </tr> <tr> <td colspan="2">Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký:</td> </tr> <tr> <td>- Chủ tịch HĐQT</td> <td style="text-align: right;">4</td> </tr> <tr> <td>- TV HĐQT kiêm GD điều hành</td> <td style="text-align: right;">3,5</td> </tr> <tr> <td>- TV HĐQT chuyên trách</td> <td style="text-align: right;">3</td> </tr> <tr> <td>- TV HĐQT không chuyên trách</td> <td style="text-align: right;">2,5</td> </tr> <tr> <td>- Trưởng Ban kiểm soát</td> <td style="text-align: right;">1,5</td> </tr> <tr> <td>- Thành viên BKS</td> <td style="text-align: right;">1</td> </tr> <tr> <td>- Thư ký Công ty</td> <td style="text-align: right;">1,5</td> </tr> <tr> <td colspan="2">Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế:</td> </tr> <tr> <td>- Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ</td> <td style="text-align: right;">5% lợi nhuận sau thuế</td> </tr> <tr> <td>- Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành</td> <td style="text-align: right;">5% lợi nhuận sau thuế</td> </tr> <tr> <td>- Quỹ khen thưởng, phúc lợi</td> <td style="text-align: right;">13% lợi nhuận sau thuế</td> </tr> <tr> <td>- Đơn giá tiền lương (đ/100đ lợi nhuận)</td> <td style="text-align: right;">Giao HĐQT quyết định</td> </tr> </tbody> </table> <p>Do tác động khách quan của dịch Covid-19 và nhiều khó khăn, biến động lớn của Ngành GD trong năm 2020, nên ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, BGĐ sau khi có ý kiến của Cổ đông lớn NXBGDVN sẽ xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 cho phù hợp với tình hình thực tế.</p> <p>+ Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với quy định tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 (hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với</p>	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Tổng doanh thu	56.000	Lợi nhuận trước thuế	5.100	Cổ tức	14%	Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký:		- Chủ tịch HĐQT	4	- TV HĐQT kiêm GD điều hành	3,5	- TV HĐQT chuyên trách	3	- TV HĐQT không chuyên trách	2,5	- Trưởng Ban kiểm soát	1,5	- Thành viên BKS	1	- Thư ký Công ty	1,5	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế:		- Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ	5% lợi nhuận sau thuế	- Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	5% lợi nhuận sau thuế	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	13% lợi nhuận sau thuế	- Đơn giá tiền lương (đ/100đ lợi nhuận)	Giao HĐQT quyết định
Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020																																				
Tổng doanh thu	56.000																																				
Lợi nhuận trước thuế	5.100																																				
Cổ tức	14%																																				
Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký:																																					
- Chủ tịch HĐQT	4																																				
- TV HĐQT kiêm GD điều hành	3,5																																				
- TV HĐQT chuyên trách	3																																				
- TV HĐQT không chuyên trách	2,5																																				
- Trưởng Ban kiểm soát	1,5																																				
- Thành viên BKS	1																																				
- Thư ký Công ty	1,5																																				
Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế:																																					
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ	5% lợi nhuận sau thuế																																				
- Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	5% lợi nhuận sau thuế																																				
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	13% lợi nhuận sau thuế																																				
- Đơn giá tiền lương (đ/100đ lợi nhuận)	Giao HĐQT quyết định																																				

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>công ty đại chúng) và quyết định số 608/QĐ-HĐTV ngày 12/11/2019 về việc ban hành Quy chế hoạt động chung trong Tổ hợp công ty mẹ - công ty con Công ty TNHH MTV NXBGDVN.</p> <p>+ Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán có đủ tiêu chuẩn, năng lực theo quy định của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2020.</p> <p>+ Thông qua đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Thế Dũng - ủy viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2019 – 2024).</p> <p>+ Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2019 – 2024). Đại hội công nhận kết quả kiểm phiếu thành viên có tên sau đây trúng cử HĐQT nhiệm kỳ (2019-2024): Ông Nguyễn Duy Nhâm.</p>

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Thế Dũng	Thành viên HĐQT- Phó giám đốc	3/6	50%	Từ nhiệm HĐQT ngày 28/04/2020
2	Bà Nguyễn Thị Minh Tâm	Thành viên HĐQT- Kế toán trưởng	6/6	100%	
3	Ông Tô Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT	6/6	100%	
4	Bà Phạm Lê Bích Ngọc	Thành viên HĐQT	5/6	83%	
5	Ông Lý Xuân Hoàn	Thành viên HĐQT- Giám đốc	6/6	100%	
6	Ông Nguyễn Duy Nhâm	Thành viên HĐQT	3/6	50%	Bỏ nhiệm TV HĐQT ngày 28/04/2020

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Hội đồng quản trị phân công công việc đối với từng thành viên trong HĐQT, Ban điều hành nhằm phát huy tối đa vai trò của các thành viên trong công tác quản trị doanh nghiệp.

- Hội đồng quản trị đề ra phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động và chỉ đạo Ban Giám đốc triển khai thực hiện nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông đề ra.

Các nội dung trong Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2020 đã được Ban Giám đốc triển khai trong năm 2020 nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban.

4. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ	20/01/2020	+ Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019: - Tổng doanh thu: 64,014 tỉ đồng, đạt 106,7% so với kế hoạch năm 2019. - Lợi nhuận trước thuế: 5,768 tỉ đồng, đạt 103% so với kế hoạch năm 2019.

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>+ Thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2019, tỉ lệ 16%. Dự kiến ngày chốt danh sách cổ đông trả cổ tức và tham dự đại hội cổ đông vào ngày 12/02/2020, ngày thanh toán cổ tức dự kiến ngày 25/03/2020, ngày tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2020 dự kiến ngày 10/04/2020.</p> <p>+ Dự kiến Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2020:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu: 54,5 tỷ đồng. - Lợi nhuận: 5,1 tỷ đồng. - Chi trả cổ tức: 14%.
2	02/NQ	09/3/2020	<p>+ Thông qua chủ trương mua trụ sở mới. Giao cho Ban điều hành thực hiện mua trụ sở mới theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty.</p> <p>+ Thông qua dự kiến chương trình làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên 2020 của Công ty và phân công chuẩn bị phục vụ đại hội.</p>
3	03/NQ	01/4/2020	<p>+ Thông qua chủ trương thoái vốn 100% vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Đầu tư xuất bản – thiết bị giáo dục Việt Nam. Giao cho Ban điều hành thực hiện thoái vốn theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty.</p> <p>+ Các thành viên HĐQT và Ban điều hành chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết nêu trên.</p>
4	04/NQ	29/6/2020	<p>+ Thông qua đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020: lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán báo cáo tài chính Công ty.</p> <p>+ Thông qua đơn giá tiền lương tạm tính năm 2020 của Công ty: 100đ/100đ LN.</p> <p>+ Bổ nhiệm ông Nguyễn Vũ Thanh Bình đảm nhiệm vị trí Thư ký Công ty, người công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty.</p> <p>+ Giao cho Ban điều hành làm thủ tục đăng kí thay đổi văn phòng làm việc mới tại số 39 Trịnh Đình Thảo, phường Khuê Trung, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng và tiến hành cho thuê cơ sở số 78 Pasteur, phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.</p>

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
5	05/NQ	28/7/2020	<p>+ Thông qua Báo cáo công tác sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2020:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020: Doanh thu đạt 27,85 tỉ đ (=73,2% cùng kì 2019), lợi nhuận 3,28 tỉ đ (=82,8% cùng kì 2019). - Kế hoạch sx kinh doanh 6 tháng cuối năm 2020: Doanh thu 28,2 tỉ đ; lợi nhuận 1,85 tỉ đ. <p>+ Thông qua định hướng hoạt động của Công ty 6 tháng cuối năm 2020:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện đề án về đầu tư khai thác cơ sở vật chất và đầu tư tài chính. - Tiếp tục rà soát, điều chỉnh sắp xếp vị trí việc làm, triển khai tuyển dụng nhân sự bộ phận khai thác bản thảo, tăng cường nhân lực bộ phận kinh doanh. - Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp như: công tác báo cáo thống kê, văn bản quy định nội bộ, tổ chức phân tích đánh giá hiệu quả các hoạt động sxkd.
6	06/NQ	24/11/2020	<p>+ Căn cứ chủ trương của NXBGDVN và nguyện vọng của cá nhân, đồng ý đề ông Nguyễn Thế Dũng Phó Giám đốc Công ty thôi đảm nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty kể từ ngày 30/11/2020.</p> <p>+ Căn cứ chủ trương của NXBGDVN và năng lực cán bộ, đồng ý tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Phạm Văn Hải, Trưởng phòng Kinh doanh Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản Giáo dục Đà Nẵng giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty từ ngày 01/12/2020.</p> <p>+ Thông qua chủ trương rà soát, điều chỉnh vị trí việc làm và tuyển dụng nhân sự các phòng chuyên môn trong Công ty, thực hiện từ thời điểm 01/01/2021 theo các mục tiêu, giải pháp như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường bộ phận đầu tư khai thác bản thảo nhằm chủ động trong đầu tư khai thác bản thảo sách tham khảo, giảm phụ thuộc bản thảo nhận thầu. - Tăng cường đội ngũ nhân sự P. Kinh doanh nhằm giữ ổn định và phát triển doanh thu sách tham khảo.

III. Ban Kiểm soát (BKS)

1. Thông tin về thành viên BKS

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Đặng Công Đức	Trưởng ban Kiểm soát	6/6	100%	
2	Bà Đặng Thị Trang	Thành viên	6/6	100%	
3	Bà Phan Thị Hàn Phong	Thành viên	6/6	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Căn cứ Nghị quyết HĐQT, ĐHCĐ thường niên năm 2020, BKS thực hiện việc phân công nhiệm vụ kiểm soát, giám sát tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ đối với HĐQT và Ban Giám đốc điều hành công ty, tập trung các nội dung:

- Triển khai kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính của Công ty
- Giám sát hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Nghị quyết ĐHCĐ năm 2020, Nghị quyết HĐQT; giám sát tình hình tài chính, việc sử dụng nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty...

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp hàng quý của Ban Giám đốc điều hành để nắm bắt và giám sát kết quả hoạt động của Công ty theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2020.
- Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác được HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các Phòng nghiệp vụ tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp thông tin đầy đủ.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

- Ban kiểm soát tham gia công tác kiểm kê định kỳ hằng quý và cả năm của Công ty.
- Ban Kiểm soát tham gia, phối hợp cùng đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính năm 2019 và báo cáo tài chính năm 2020.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lý Xuân Hoàn	26/8/1974	Cử nhân	Bổ nhiệm ngày 30/4/2019
2	Ông Nguyễn Thế Dũng	01/01/1969	Cử nhân	Bổ nhiệm lại ngày 30/4/2019; Miễn nhiệm ngày 30/11/2020
3	Ông Phạm Văn Hải	20/02/1975	Cử nhân	Bổ nhiệm ngày 01/12/2020

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Minh Tâm	20/01/1970	Cử nhân	Bổ nhiệm lại ngày 30/4/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Không có**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.**

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tô Thanh Bình		Chủ tịch HĐQT			20/4/2019			Chủ tịch HĐQT
2	Lý Xuân Hoàn		Ủy viên HĐQT Giám đốc			20/4/2019			Ủy viên HĐQT Giám đốc
3	Nguyễn Thế Dũng		Ủy viên HĐQT Phó GD			20/4/2019	1/12/2020	Từ nhiệm UV HĐQT ngày 28/4/20, từ nhiệm PGĐ từ ngày 30/11/20	Ủy viên HĐQT Phó GD
4	Nguyễn Thị Minh Tâm		Ủy viên HĐQT Kế toán trưởng			20/4/2019			Ủy viên HĐQT KTT

5	Phạm Văn Hải		Phó giám đốc			01/12/2020		Bổ nhiệm ngày 1/12/2020	Phó giám đốc
6	Nguyễn Duy Nhâm		Ủy viên HĐQT			28/4/2020		Bổ nhiệm ngày 28/4/2020	Ủy viên HĐQT
7	Phạm Lê Bích Ngọc		Ủy viên HĐQT			20/4/2019			Ủy viên HĐQT
8	Đặng Công Đức		Trưởng BKS			20/4/2019			Trưởng BKS
9	Đặng Thị Trang		Ủy viên BKS Trưởng Phòng KD			20/4/2019			Ủy viên BKS Trưởng Phòng KD
10	Phan Thị Hàn Phong		Ủy viên BKS Trưởng phòng TC-HC-TH			20/4/2019			Ủy viên BKS Trưởng phòng TC-HC-TH
11	Nguyễn Vũ Thanh Bình		Người công bố thông tin Trưởng phòng Kế toán			29/6/2020		Bổ nhiệm ngày 29/6/2020	Người công bố thông tin Trưởng phòng Kế toán

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số nghị quyết/ QĐ của ĐHCĐ/ HĐQT/...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Cổ đông lớn	0400568767	145 Lê Lợi, P. Hải Châu, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng	2020	Hợp đồng mua bán số 60/HĐ/MB ngày 01/01/2020	Bán sách giá trị 5.005.581.376 đ Mua sách giá trị 1.299.194.520 đ	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không phát sinh

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tô Thanh Bình		Chủ tịch HĐQT			0	0%	
1.1	Nguyễn Thị Thu Hiền		(Vợ)			0	0	
1.2	Tô Vi Anh		(Con)			0	0	
1.3	Tô Trung Nguyên		(Con)				0	
1.4	Tô Trang		(Cha)			0	0	
1.5	Tô Thị Thái		(Chị)			0	0	
1.6	Tô Thị Minh		(Em)			0	0	
1.7	Tô Tiến Dũng		(Em)			0	0	
2	Lý Xuân Hoàn		UV HĐQT Giám đốc			0	0%	
2.1	Lý Xuân Thi		(Cha)			0	0	
2.2	Bùi Thị Hường		(Mẹ)			0	0	
2.3	Lý Thị Xuân Oanh		(Chị)			0	0	
2.4	Lý Xuân Vũ		(Anh)			0	0	
2.5	Hồ Thị Kiều Na		(Vợ)			0	0	
2.6	Lý Hồ Duy		(Con)			0	0	
2.7	Lý Hồ Viên		(Con)			0	0	
3	Nguyễn Thế Dũng		UV HĐQTPGĐ			11.538	0,77%	
3.1	Nguyễn Thế Lĩnh		(Cha)			0	0	
3.2	Phạm Thị Thu Cúc		(Mẹ)			0	0	
3.3	Lê Thị Kim Hồng		(Vợ)			0	0	
3.4	Nguyễn Thế Viên		(Con)			0	0	
3.5	Nguyễn Lê Thục Quyên		(Con)			0	0	
3.6	Nguyễn Thị Phương Lê		(Em)			0	0	
3.7	Nguyễn Thế Duy		(Em)			0	0	
4	Phạm Văn Hải		Phó giám đốc			0	0%	
4.1	Phạm Văn Ngộ		Cha			0	0	
4.2	Nguyễn Thị Lan		Mẹ			0	0	
4.3	Đoàn Thị Hồng Vân		Vợ			0	0	
4.4	Phạm Gia Bảo		Con			0	0	
4.5	Phạm Gia Phúc		Con			0	0	

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.6	Phạm Thị Nga		Chị			0	0	
4.7	Phạm Văn Tiến		Anh			0	0	
4.8	Phạm Văn Dũng		Anh			0	0	
4.9	Phạm Thị Thủy		Chị			0	0	
4.10	Phạm Văn Ngân		Anh			0	0	
5	Nguyễn Thị Minh Tâm		UV HĐQT KTT			2.614	0,17%	
5.1	Từ Thị Hạnh		(Mẹ)			0	0	
5.2	Đặng Văn Chí		(Chồng)			0	0	
5.3	Đặng Nguyễn Nhật Minh		(Con)			0	0	
5.4	Đặng Nguyễn Nhật Quang		(Con)			0	0	
5.5	Nguyễn Minh Hùng		(Em)			0	0	
5.6	Nguyễn Thị Minh Tuyên		(Em)			0	0	
5.7	Nguyễn Thị Minh Thư		(Em)			0	0	
6	Nguyễn Duy Nhâm		UV HĐQT			0	0%	
6.1	Nguyễn Duy Châm		(Cha)			0	0	
6.2	Đỗ Thị Tú		(Mẹ)			0	0	
6.3	Lê Thị Thu Sương		(Vợ)			0	0	
6.4	Nguyễn Lê Phương		(Con)			0	0	
6.5	Nguyễn Nam Phương		(Con)			0	0	
6.6	Nguyễn Lê Uyên Phương		(Con)			0	0	
6.7	Nguyễn Thị Trang		(Em)			0	0	
6.8	Nguyễn Thị Nga		(Em)			0	0	
6.9	Nguyễn Thị Huyền		(Em)			0	0	
7	Phạm Lê Bích Ngọc		UV HĐQT			0	0%	
7.1	Phạm Thừa		(Cha)			0	0	
7.2	Lê Thị Oanh		(Mẹ)			0	0	

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.3	Phạm Lê Bích Tuyền		(Chị)			0	0	
7.4	Phạm Lê Chí Thành		(Anh)			0	0	
7.5	Đặng Sinh Huy		(Chồng)			0	0	
7.6	Đặng Lê Bách		(Con)			0	0	
8	Đặng Công Đức		Trưởng BKS			0	0%	
8.1	Đặng Nguyễn		(Cha)			0	0	
8.2	Ông Thị Ngọc		(Mẹ)			0	0	
8.3	Võ Huỳnh Thuỵ Thanh		(Vợ)			0	0	
8.4	Đặng Thị Ngọc Dung		(Chị)			0	0	
8.5	Đặng Thị Bảo Trâm		(Em)			0	0	
8.6	Đặng Công Minh Đạt		(Con)					
8.7	Đặng Công Minh Khang		(Con)					
9	Đặng Thị Trang		UV BKS Trưởng Phòng KD			3.669	0,24%	
9.1	Phan Ngọc Vân		(Chồng)			0	0	
9.2	Phan Công Nam		(Con)			0	0	
9.3	Đặng Thị Kim Vững		(Chị)			0	0	
9.4	Đặng Thị Huấn		(Chị)			0	0	
9.5	Đặng Giản		(Anh)			0	0	
9.6	Đặng Ngộ		(Anh)			0	0	
9.7	Đặng Thị Mai		(Chị)			0	0	
10	Phan Thị Hàn Phong		UV BKS, Trưởng phòng TC-HC-TH			5.329	0,35%	
10.1	Phan Minh Trung		(Cha)			0	0	

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.2	Nguyễn Thị Thúy Kiều		(Mẹ)			0	0	
10.3	Phan Thị Hồng Phượng		(Em)			0	0	
10.4	Phạm Quốc Bảo		(Chồng)			0	0	
10.5	Phạm Phan An		(Con)			0	0	
10.6	Phạm Phan Khang		(Con)			0	0	
11	Nguyễn Vũ Thanh Bình		Người công bố thông tin Trưởng phòng Kế toán			3.000	0,2%	
11.1	Nguyễn Thanh Minh		(Cha)			0	0	
11.2	Vũ Thị Xuyên		(Mẹ)			0	0	
11.3	Nguyễn Vũ Thanh Hải		(Anh)			0	0	
11.4	Phạm Thị Ngọc Ánh		(Vợ)			0	0	
11.5	Nguyễn Gia Khang		(Con)			0	0	
11.6	Nguyễn Gia Khiêm		(Con)			0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không phát sinh

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu

